

BÁO CÁO**Kết quả 3 năm triển khai thực hiện**

**Chương trình hành động số 66-CTr/TU của Tỉnh ủy
về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, gắn với 01 năm
thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Lâm Đồng là tỉnh nằm ở phía Nam của Tây Nguyên, diện tích tự nhiên gần 10.000 km², có 12 đơn vị hành chính cấp huyện (02 thành phố và 10 huyện); có 147 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 117 xã, 18 phường và 12 thị trấn); có 1.572 thôn, tổ dân phố (1.000 thôn, 572 tổ dân phố). Dân số có trên 1,2 triệu người, với 43 dân tộc, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 24,1%, dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên chiếm 17,6%. Có 04 tôn giáo lớn: Phật giáo, Công giáo, Tin Lành và Cao Đài, chiếm trên 60% dân số của tỉnh. Tỷ lệ hộ nghèo đầu năm 2016 (theo tiêu chí mới) của 32 xã đặc biệt khó khăn là 4.001 hộ, chiếm 11,75%, hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số là 3.081 hộ (chiếm 23,56%).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**1. Kết quả tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện**

Thực hiện Chương trình hành động số 66-CTr/TU của Tỉnh ủy ngày 29/10/2013 về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2016 của Ban Chấp hành Trung ương “*Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*” (gọi tắt là Chương trình), các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện và chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc¹.

Để thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá XI) “*về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số*” (gọi tắt là Chỉ thị), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 87-CV/TU, ngày 09/11/2015 chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện.

Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức hội nghị học tập, quán triệt, thực hiện Chương trình và Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên, với tỉ lệ được học tập, quán

¹ Kết quả kiểm tra tại 5 tổ chức cơ sở đảng: xã Gia Viễn - Cát Tiên xây dựng chương trình hành động; xã Tà Nung - Đà Lạt, xã Tân Châu - Di Linh, xã Đa K’Nang - Đam Rông xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

triệt đạt trên 90%. Đồng thời, bằng nhiều hình thức lồng ghép, một số địa phương cũng đã triển khai học tập, quán triệt đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân².

2. Kết quả lãnh, chỉ đạo giải quyết kịp thời, có hiệu quả những nguyện vọng, bức xúc chính đáng của nhân dân ở địa phương, đơn vị, nhất là vùng đồng bào dân tộc, thiểu số

Thực hiện Luật tiếp công dân và Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 113-KH/TU ngày 20/10/2014 để triển khai thực hiện. Theo đó, cấp ủy, chính quyền các cấp đã tổ chức thực hiện quy chế gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với Nhân dân trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân³. UBND tỉnh thành lập Ban tiếp công dân trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh, xác định công tác dân vận giữ vai trò quan trọng trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri và buổi tiếp công dân định kỳ, các đại biểu HĐND và thành viên UBND tỉnh đã tham gia giải quyết, lồng ghép với tuyên truyền, giải thích cho công dân hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Trong 4 năm, Ban tiếp công dân UBND tỉnh đã tiếp 2.193 lượt công dân; 6.891 đơn thư; tham mưu 1.714 văn bản giải quyết đơn thư; tổ chức 30 cuộc họp Hội đồng tư vấn pháp luật để xem xét, giải quyết 95 vụ việc khiếu nại phức tạp.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh thành lập đoàn thẩm tra, xác minh, tham mưu, đề xuất hướng giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân⁴. Việc thanh tra, xác minh đơn thư đảm bảo chính xác, khách quan, đúng tiến độ, đề xuất hướng giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Đến nay, có 100% các huyện, thành phố và cấp xã bố trí phòng tiếp dân, xây dựng quy chế tiếp công dân và phân công lãnh đạo tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp thu các ý kiến, kiến nghị của tổ chức, cá nhân⁵. Các huyện, thành phố, các ngành chức năng duy trì tốt lịch tiếp công dân theo định kỳ từ 2 ngày/tháng trở lên theo quy định. Một số địa phương, đơn vị có cách

² Kết quả triển khai thực hiện: Di Linh: 100% tổ chức cơ sở Đảng tổ chức các buổi học tập, quán triệt và có trên 90% cán bộ, đảng viên tham gia; Cát Tiên: Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt trên 85%; đoàn viên, hội viên đạt 82%.

³ UBND thành phố Đà Lạt đã ban hành quyết định số 75/QĐ-UBND, ngày 14/01/2014 về quy chế tổ chức đối thoại trong quá trình giải quyết khiếu nại liên quan đến hành chính trên địa bàn thành phố.

⁴ Các số liệu đánh giá theo thời điểm Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo có hiệu lực từ ngày 01/7/2012 đến ngày 31/12/2015: Công tác tiếp dân: đã tiếp 94 lượt công dân; tiếp nhận và xử lý: 1.123 đơn thư; giao thẩm tra, xác minh 260 đơn (199 đơn khiếu nại, 61 đơn tố cáo).

⁵ Huyện Đạ Tẻh: Trong 3 năm từ 2013 đến nay tiếp nhận 253 đơn các loại; Thành phố Bảo Lộc: trong 02 năm 2014, 2015 và 9 tháng đầu năm 2016 thành phố đã tiếp 825 lượt/1243 công dân, tổng số đơn thư tiếp nhận là 989 đơn; Huyện Di Linh: Năm 2015 và 9 tháng đầu năm 2016 đã tiếp 2006 lượt người với 465 vụ việc, tổng số đơn thư tiếp nhận là 719 đơn; Hội Cựu chiến binh tỉnh: Trong 3 năm từ 2013 đến nay, Hội đã tiếp nhận 11 đơn thư khiếu nại tố cáo có liên quan đến hội viên Cựu chiến binh và đã xử lý theo phân cấp, đúng thẩm quyền...

làm sáng tạo trong việc nắm tình hình, giải quyết những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân⁶.

Việc tiếp công dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tập trung vào các nội dung liên quan đến việc tranh chấp đất đai giữa các hộ dân với doanh nghiệp; giải quyết đền bù đất bị ngập nước do làm thủy điện; chế độ cho học sinh dân tộc thiểu số; một số tổ chức tôn giáo xin lại đất cơ sở thờ tự cũ, tình trạng sang nhượng đất đai xây dựng các cơ sở thờ tự trái phép, không phép trong các tôn giáo...

3. Kết quả tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, công tác rà soát, ban hành và thực hiện chính sách dân tộc, đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong đồng bào dân tộc thiểu số

Để tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp ban hành các nghị quyết, văn bản để triển khai thực hiện, nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, trọng tâm là đẩy mạnh cải cách hành chính. Một số cấp ủy, tổ chức đảng đưa nội dung công tác dân vận chính quyền vào chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm của cấp ủy. Đến nay, có 100% các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố phân công lãnh đạo phụ trách công tác dân vận, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện công tác vận động quần chúng.

Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc; thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ cơ sở trong các cơ quan, đơn vị. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, quan tâm tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân để giải quyết, tháo gỡ những khó khăn trong đền bù, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đầu tư. Chỉ đạo các sở, ngành thực hiện chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân và chế độ tiếp dân định kỳ; giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo và những bức xúc của Nhân dân. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, tham nhũng, gây phiền hà cho Nhân dân trong thi hành công vụ.

Các cơ quan, đơn vị đã tăng cường chỉ đạo công tác dân vận, rà soát, bổ sung và xây dựng các quy chế công tác dân vận, quy chế dân chủ, quy chế đối thoại, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn để triển khai thực hiện trong cơ quan, đơn vị.

Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước đã nâng cao nhận thức, thay đổi phương pháp, cách thức làm việc. Tinh thần, thái độ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân được thể hiện rõ nét hơn; các chương trình, dự án triển

⁶ Để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân kịp thời chỉ đạo giải quyết những bức xúc, nổi cộm ở địa bàn dân cư, huyện Cát Tiên tổ chức Diễn đàn “*Thường trực Hội đồng Nhân dân nghe dân nói*”. Chủ tịch UBND thành phố Đà Lạt trực tiếp tiếp công dân vào sáng thứ Bảy của tuần cuối mỗi tháng để giải quyết các trường hợp vướng mắc trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính,...

khai trên địa bàn tỉnh đã được công khai dân chủ và minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho tổ chức và cá nhân khi liên hệ giải quyết công việc.

Kết quả đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cải cách hành chính của các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND cấp huyện ngày càng tăng lên, năm 2013 là 73,11% (sở, ngành), 74,90% (cấp huyện), đến năm 2015 là 85,68% (sở, ngành), 81,18% (cấp huyện). Môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được cải thiện: chỉ số về năng lực cạnh tranh PCI của tỉnh Lâm Đồng năm 2011 xếp thứ 61/63 tỉnh, thành phố, đến năm 2015 xếp thứ 21/63 tỉnh, thành phố... Kết quả trên cho thấy công tác cải cách hành chính của tỉnh có nhiều tiên bộ, chuyển biến tích cực, được đông đảo nhân dân và doanh nghiệp đồng tình ủng hộ.

Bên cạnh đó, lực lượng vũ trang đã thực hiện tốt trách nhiệm, tuyên truyền vận động cán bộ, chiến sĩ và nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; thường xuyên tiến hành công tác dân vận, giúp đỡ Nhân dân phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, giảm nghèo, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện chính sách xã hội, dân tộc, tôn giáo, củng cố tăng cường tình đoàn kết quân dân.

Công tác quản lý nhà nước về dân tộc được quan tâm thực hiện kịp thời; kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, trường học, trạm y tế, bưu điện, nhà văn hoá, nước sinh hoạt, sản xuất được đầu tư xây dựng ở hầu hết các địa phương. Việc chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, được thực hiện có hiệu quả, phù hợp với lợi thế từng vùng; năng suất, sản lượng ngày càng tăng. Một số địa phương đã tích cực vận động đồng bào dân tộc thiểu số chuyển sang sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, trồng rau, hoa xuất khẩu... Đến nay, kinh tế, văn hoá, xã hội, đời sống nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số có bước phát triển đáng kể; an ninh chính trị vùng dân tộc thiểu số luôn được giữ vững.

Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo đạt kết quả tốt, vào dịp Tết và các ngày lễ trọng của các tôn giáo, lãnh đạo các cấp, các ngành và địa phương đã đến thăm và tặng quà cho các cơ sở tôn giáo, chúc sức tiêu biểu; động viên chức sắc và tín đồ tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; sống tốt đời, đẹp đạo.

4. Kết quả đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hội quần chúng đã thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; thực hiện chức năng tham mưu và làm nòng cốt trong việc nắm bắt tình hình Nhân dân, dư luận xã hội. Phát huy lực lượng cốt cán và người có uy tín trong cộng đồng. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng mạnh về cơ sở. Xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình trong tập hợp, vận động quần chúng, nhất là phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào thi đua Dân vận khéo. Tăng cường phối hợp thông qua hoạt động ký kết, sơ kết, tổng kết các nghị quyết liên tịch, chương trình, kế hoạch liên ngành với các cơ quan chính quyền trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Công tác phối hợp

với các ngành tiếp tục được duy trì⁷. Chú trọng củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy ở cơ sở, thôn, tổ dân phố; công tác phát triển đoàn viên, hội viên...

Thực hiện Quyết định số 217 và 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị, bước đầu đạt được một số kết quả như: giám sát việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng chính sách; giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số; việc đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn trong xây dựng nông thôn mới... Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đã tổ chức phản biện xã hội đối với các văn bản dự thảo như: Nghị quyết của Tỉnh uỷ về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị; dự thảo Quy định quản lý đất đai đối với các hộ gia đình, cá nhân là đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; Quy định về công tác thi đua, khen thưởng; chính sách đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã... Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện tổ chức phản biện dự thảo nghị quyết thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; các chương trình, dự án, kế hoạch đầu tư trên địa bàn... Qua đó, đã nâng cao tính chủ động, ý thức, trách nhiệm, đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, kiến nghị, đề xuất các giải pháp hữu hiệu, góp phần hoàn thiện các dự thảo văn bản.

Định kỳ đầu năm, 6 tháng và cuối năm, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh tổ chức hội nghị góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, tổng hợp và có ý kiến tại các kỳ họp Hội đồng Nhân dân tỉnh, Hội nghị của Tỉnh uỷ. Đặt hòm thư góp ý xây dựng Đảng, chính quyền tại trụ sở cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh. Tổ chức tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân; phản ánh, kiến nghị với Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân liên quan đến sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền... Tổ chức cho cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia góp ý dự thảo văn kiện đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020; tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với đại biểu các dân tộc thiểu số...

Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh đã chú trọng phát huy vai trò của Ban Thanh tra Nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng trong thực hiện dân chủ cơ sở, giám sát các chương trình, dự án đầu tư ở địa bàn, khu dân cư. Tham gia tuyên truyền, vận động từng bước xoá bỏ các phong tục tập quán lạc hậu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số như: nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội...

5. Kết quả đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong xây dựng nông thôn mới

Các phong trào thi đua yêu nước, nhất là Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” đã được các cấp uỷ, chính quyền quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện, thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng tham gia. Phong trào thật sự đã đi vào đời sống của Nhân dân, phát huy quyền làm chủ, tính tích cực, tính chủ động

⁷ MTTQVN tỉnh, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tiến hành sơ kết các chương trình phối hợp với Công an tỉnh. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh ký chương trình phối hợp với UBND tỉnh về đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; ký chương trình phối hợp với Sở Công thương về đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;...

của Nhân dân. Nhiều địa phương, đơn vị đã xuất hiện nhiều mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”, nổi bật đã huy động nguồn lực trong nhân dân xây dựng đường giao thông nông thôn, ổn định an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, công tác xóa đói giảm nghèo, giúp nhau phát triển kinh tế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở, tăng cường đoàn kết, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước⁸.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 723-CV/TU, ngày 16/6/2016 về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”. Đến nay, phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” của tỉnh có sức lan tỏa rộng khắp, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, với nhiều hoạt động phong phú, sáng tạo; nhiều mô hình, điển hình được xây dựng và nhân rộng⁹, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy nội lực và tinh thần tự quản của Nhân dân trong phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

6. Kết quả xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ dân vận, mặt trận, đoàn thể nhân dân các cấp vững mạnh

Các cấp ủy, tổ chức đảng đã quan tâm xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ dân vận; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng công tác dân vận cho cán bộ Mặt trận, đoàn thể; phát triển số lượng, nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên gắn với xây dựng lực lượng chính trị ở cơ sở. Mặt trận, đoàn thể làm tốt công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ; sửa đổi, bổ sung kịp thời quy chế làm việc, quy định vị trí, chức danh cán bộ công chức...

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời rà soát và bổ sung cán bộ phù hợp, sát với tình hình thực tế; tổ chức bộ máy được kiện toàn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng được chú trọng. Cán bộ, công chức phát huy năng lực, chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được nâng lên; có tác phong sâu sát cơ sở, năng động trong công tác.

Cán bộ Ban Dân vận cấp huyện được đào tạo, bồi dưỡng, có năng lực công tác từ thực tiễn hoạt động phong trào quần chúng, đa số cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tích cực trong việc phát huy vai trò tham mưu cho cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận, làm tốt công tác vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

⁸ Tính đến đầu năm 2016, toàn tỉnh có 2.524 mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”, trong đó: 1851 tập thể và 673 cá nhân.

⁹ Mô hình “nhà lồng, nhà kính sản xuất rau, hoa công nghệ cao”; mô hình “Cánh đồng mẫu lớn”, mô hình “Hai lúa, một bắp”; mô hình “Nuôi heo đất tiết kiệm”; “Khu dân cư xanh, sạch, đẹp, an toàn”; mô hình “Khu dân cư không có tội phạm và tệ nạn xã hội”, câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, “Thanh niên với pháp luật”, “Đội thanh niên xung kích an ninh”; “Chi hội không có hội viên, chồng, con vi phạm pháp luật, nghiện ma túy”; “Chi hội Cựu chiến binh gương mẫu”, mô hình “Giáo họ không có tội phạm và tệ nạn xã hội”, “Chốt an ninh tự quản”, “Tiếng kèn an ninh”, mô hình “Khu dân cư chấp hành tốt pháp lệnh dân chủ cơ sở”; “Ngày thứ 7 vì dân”; mô hình “Lãnh đạo UBND thành phố đối thoại với nhân dân”;...

Cấp ủy cơ sở ngày càng thể hiện rõ sự quan tâm đối với công tác dân vận, nhất là tổ chức và hoạt động của khối Dân vận, Mặt trận, đoàn thể; chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo Tổ dân vận thôn, tổ dân phố (1.572/1.572 Tổ dân vận) hoạt động có kết quả, đáp ứng yêu cầu. Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, nhất là bí thư chi bộ về công tác dân vận đầy đủ, sâu sắc hơn; không ít vụ, việc nổi cộm kéo dài thông qua hoạt động Tổ dân vận đã giải quyết thấu đáo, có lý, có tình, được Nhân dân đồng thuận, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn ở cơ sở.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác dân vận từ tỉnh đến cơ sở luôn được các cấp ủy quan tâm. Qua thực hiện, các địa phương, cơ quan, đơn vị đã phối hợp mở nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng như: đào tạo trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp các ngành phù hợp với nhiệm vụ và vị trí công tác; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng thuyết trình, giao tiếp cho cán bộ lãnh đạo quản lý cấp phòng và chuyên viên; đào tạo chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, mở 22 lớp đào tạo tiếng dân tộc Kơ ho, Châu Mạ, Chu ru cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang công tác vùng đồng bào dân tộc thiểu số cho tổng số 748 người. Ban Dân vận Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và Trường Chính trị tỉnh đã phối hợp mở 04 lớp bồi dưỡng công tác dân vận cho khoảng 600 cán bộ, đảng viên, công chức từ cấp tỉnh đến cơ sở¹⁰.

Các cấp ủy, tổ chức đảng đã chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1028/QĐ-UBND, ngày 29/5/2013 phê duyệt Đề án tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng 43 tri thức trẻ là người dân tộc gốc Tây Nguyên để tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND các xã; Kế hoạch số 5106/KH-UBND, ngày 29/8/2016 về triển khai thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng trong thời kỳ mới giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo... Đến nay, tổng số cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh là 740 người, trong đó công chức cấp xã là 285 người; số lượng viên chức người dân tộc thiểu số là 1.878 người.

7. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện và định kỳ sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Đảng về công tác dân vận luôn được Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo. Các cấp ủy căn cứ vào Chương trình hành động để triển khai thực hiện, phân công phụ trách, theo dõi công tác dân vận của Đảng, chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác dân vận trên các lĩnh vực. Duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng quý Khối dân vận, Mặt trận, đoàn thể và các cơ quan, tổ chức liên quan để nắm tình hình, kịp thời chỉ đạo công tác dân vận trong toàn tỉnh.

¹⁰ **Năm 2013:** mở 02 lớp, trong đó 01 lớp cho cán bộ, công chức làm công tác dân vận của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố cho gần 200 CBCC. **Năm 2014:** mở 01 lớp cho cán bộ, công chức làm công tác dân vận cấp xã cho gần 100 CBCC. **Năm 2015:** mở 01 lớp cho cán bộ, công chức làm công tác dân vận của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố cho khoảng 300 CBCC.

Các huyện, thành ủy đã thành lập các Tổ công tác kiểm tra việc thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Quy chế dân chủ ở cơ sở; kiểm tra, thẩm định các mô hình dân vận khéo để kịp thời biểu dương, nhân rộng; tổ chức giám sát vai trò, trách nhiệm được giao đối với đồng chí bí thư đảng ủy cấp xã trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; tổ chức khảo sát tình hình hoạt động, chất lượng hoạt động của tổ dân vận thôn, tổ dân phố. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng; Thường trực các huyện, thành ủy tổ chức giao ban công tác dân vận với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân, từ đó có kiến nghị đề xuất lên cấp trên chỉ đạo giải quyết.

Hằng năm, chỉ đạo triển khai công tác dân vận; thành lập đoàn kiểm tra, kiểm tra tại một số địa phương, đơn vị trong dịp sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận, báo cáo Ban Dân vận Trung ương.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu, khuyết điểm và nguyên nhân

1.1. Ưu điểm

Qua 3 năm thực hiện Chương trình hành động số 66-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, gắn với 01 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư, nhận thức của cán bộ, đảng viên, Nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới có nhiều chuyển biến. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp đã quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt được nhiều kết quả tích cực, từng bước đưa Chỉ thị, Nghị quyết vào cuộc sống.

Chính quyền các cấp đã kịp thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ cơ sở; thực hiện tốt cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; quan tâm giáo dục đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nêu cao tinh thần, trách nhiệm phục vụ Nhân dân. Công tác tiếp dân, đối thoại được thực hiện nghiêm túc, nhằm giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân; công tác phối hợp giữa chính quyền với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từng bước đi vào nề nếp. Việc phân công lãnh đạo phụ trách công tác dân vận, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác vận động quần chúng được các cấp ủy quan tâm thực hiện. Các cấp, các ngành cũng đã tập trung nguồn lực đầu tư phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số với nhiều công trình, dự án thiết thực.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hội quần chúng đã thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; thực hiện việc nắm bắt tình hình, dư luận xã hội, đặc biệt tại các địa bàn, phức tạp, nổi cộm, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phát huy lực lượng cốt cán phong trào và người có uy tín trong cộng đồng; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng mạnh về cơ sở. Việc thực hiện Quyết định số 217 và 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị bước đầu đạt được một số kết quả thiết thực, phát huy vai trò của Ban Thanh tra Nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng trong giám sát các chương trình, dự án đầu tư ở địa bàn, khu dân cư. Quan tâm tuyên truyền, vận

động, từng bước xoá bỏ các phong tục tập quán lạc hậu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số...

Các phong trào thi đua yêu nước, nhất là Phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được các cấp ủy đảng quan tâm chỉ đạo thực hiện và từng bước nâng cao chất lượng. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã bám sát nhiệm vụ chính trị để xác định nội dung, hình thức phát động thi đua sát với thực tế; nhiều mô hình điển hình “Dân vận khéo” đã thực sự lan toả trên địa bàn.

Các cấp ủy đảng đã quan tâm kiện toàn tổ chức, bộ máy và cán bộ của Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ làm công tác dân vận được các cấp ủy quan tâm thực hiện, đã chú ý cán bộ dân tộc làm công tác dân vận vùng dân tộc thiểu số.

1.2. Hạn chế, khuyết điểm

- Việc tuyên truyền, quán triệt Chương trình và Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thiếu thường xuyên, sâu rộng.

- Việc cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác dân vận từ huyện đến cơ sở chưa kịp thời. Phương pháp dân vận của một số cán bộ công chức, viên chức khỏi các cơ quan Nhà nước còn hạn chế, còn gây phiền hà, những nhiều người dân và doanh nghiệp trong thi hành công vụ.

- Một số cấp ủy chưa thường xuyên quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền; chưa gắn chặt công tác dân vận chính quyền với việc thực hiện nhiệm vụ. Quy chế dân chủ cơ sở một số nơi chưa thực hiện nghiêm túc, cá biệt còn có biểu hiện mất dân chủ trong công tác cán bộ.

- Sự phối hợp của chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong thực hiện Quyết định số 85/QĐ-UBND của UBND tỉnh¹¹ chưa thường xuyên, đồng bộ. Một số chương trình, dự án được thực hiện thiếu sự tham gia của công tác dân vận của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể ngay từ đầu.

- Tình hình kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào DTTS còn khó khăn; một bộ phận Nhân dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại nguồn trợ cấp của Nhà nước, chưa vươn lên thoát nghèo.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội còn chậm, chưa toàn diện; công tác giám sát và phản biện xã hội còn lúng túng, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, nhất là ở cơ sở. Việc đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân chưa được triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ.

¹¹ Về “Ban hành Quy định về công tác dân vận tham gia trong quy hoạch xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tái định cư trên địa bàn tỉnh”.

- Một số cơ quan, đơn vị thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” còn chung chung; một số cơ sở mới chỉ dừng lại ở triển khai, chưa tổ chức thành các phong trào thi đua sôi nổi trong cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết ở một số cấp uỷ chưa được quan tâm đúng mức; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo chưa kịp thời.

1.3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- Một số cấp uỷ, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ về tinh thần Nghị quyết 25-NQ/TW và yêu cầu công tác dân vận trong tình hình mới.

- Chính quyền một số nơi chưa có những giải pháp hữu hiệu để giải quyết các vụ việc phát sinh, nổi cộm, bức xúc; giải quyết những vấn đề phức tạp, nhạy cảm còn lúng túng, bị động.

- Công tác đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận của cấp uỷ, lãnh đạo ở một số cơ quan, đơn vị còn xem nhẹ.

- Vai trò tham mưu của Ban Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể còn thiếu chủ động ở một số lĩnh vực, nhất là chưa nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng, bức xúc của Nhân dân. Trình độ nhận thức và năng lực công tác của đội ngũ cán bộ chưa đồng đều. Mặt khác chưa chủ động xây dựng và phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng cốt cán trong từng tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các tôn giáo.

2. Những kinh nghiệm bước đầu

- Phải có sự lãnh đạo kịp thời, thường xuyên của cấp uỷ đảng, chỉ đạo và cụ thể hoá của chính quyền về công tác dân vận thành những quy định, quy chế cụ thể trên từng lĩnh vực, sát thực tiễn; đồng thời nâng cao trách nhiệm trong công tác tham mưu.

- Chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết phải gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, nắm bắt kịp thời và có biện pháp giải quyết dứt điểm, hiệu quả những bức xúc của Nhân dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, biết “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ Nhân dân.

- Công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng cần có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung; yêu cầu hoạt động phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên và kết hợp chặt chẽ các yếu tố: cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, phát huy dân chủ.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc phải bằng hành động, việc làm thiết thực, hiệu quả, phải sâu sát Nhân dân. Trước hết phải quan tâm đào tạo, bố trí đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục lãnh đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung Chương trình và Chỉ thị; tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt về công tác dân vận; tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác dân vận của Đảng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chủ động đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

2. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chương trình và Chỉ thị, trọng tâm là lãnh đạo tập trung rà soát, kịp thời chỉ đạo giải quyết những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến đời sống, việc làm, đền bù giải tỏa, thu hồi đất đai... Xử lý nghiêm các vụ việc tiêu cực, tham nhũng; giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu nại, tố cáo không để xảy ra khiếu kiện đông người. Mở rộng các hình thức đối thoại dân chủ với dân; củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

3. Các cơ quan, đơn vị rà soát, xây dựng bổ sung các quy chế, quy định có liên quan đến công tác dân vận. Cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận thành các chương trình, kế hoạch, quy chế phù hợp tình hình địa phương để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện. Công khai các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, nhất là những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Nhân dân; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đổi mới lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ làm việc của cán bộ, công chức. Giải quyết tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo và thực hiện tốt việc phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc, chức sắc trong tôn giáo.

4. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” nhất là trong thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các phong trào do Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phát động. Bám sát nhiệm vụ chính trị, nhu cầu, lợi ích chính đáng của Nhân dân để xác định nội dung, cách thức phát động thi đua sát thực tế của địa phương, đơn vị.

5. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hội quần chúng tiếp tục thực hiện Quy chế giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng hoạt động của đoàn viên, hội viên; xây dựng và phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng cốt cán; kịp thời nắm tình hình, tâm tư nguyện vọng, bức xúc chính đáng của Nhân dân để tham mưu, đề xuất; thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

6. Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Dân vận các cấp, khối dân vận xã, phường, thị trấn, tổ dân vận thôn, khu phố. Chủ động phối hợp với chính quyền, các ngành, Mặt trận, đoàn thể triển khai thực hiện Chương trình và Chỉ thị đồng bộ, thường xuyên, liên tục. Từng địa phương cần chọn một số nội dung đột phá để tập trung chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mới về công tác dân vận trong năm 2017.

7. Quan tâm phối hợp, kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện Chương trình và Chỉ thị; đồng thời theo dõi, kiểm tra việc cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận. Tham mưu với cấp ủy sơ kết, tổng kết, kịp thời rút kinh nghiệm và đề ra các chủ trương, giải pháp phù hợp với thực tiễn, từng bước đưa nghị quyết vào cuộc sống.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Tình hình dân di cư tự do từ các tỉnh phía Bắc vào Lâm Đồng ngày càng gia tăng, dẫn đến nạn phá rừng, làm rẫy trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, trật tự an toàn xã hội của địa phương. Vì vậy, đề nghị Trung ương cần có giải pháp giải quyết hiệu quả vấn đề nêu trên.

2. Trung ương có chủ trương quy định chế độ chính sách cho cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn để thu hút nguồn nhân lực cho cơ sở và có điều kiện chuẩn bị cho đội ngũ cán bộ kế cận. *Tuy*

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương (HN, T78);
- Thường trực TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban đảng của Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Lưu VPTU+TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trần Đức Quận